

Số **1190/QĐ-BNN-TCLN**

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng
năm 2012 các đơn vị thuộc Bộ**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2009/NĐ-CP ngày 03/01/2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ - CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ về sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ - CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định 205/QĐ-BNN-TCCB ngày 07 tháng 01 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc thành lập Văn phòng Ban Chỉ đạo nhà nước về Kế hoạch Bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 70/QĐ-BKHĐT ngày 18 tháng 01 năm 2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2012;

Căn cứ Văn bản số 212/BNN-KH ngày 03/2/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thông báo danh mục về kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách năm 2012;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Chánh văn phòng Ban Chỉ đạo nhà nước về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Giao chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng năm 2012 cho các đơn vị trực thuộc Bộ, chi tiết tại phụ lục biểu kèm theo Quyết định này.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Điều 1 của Quyết định này, vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2012 được giao tại Quyết định số

70/QĐ-BKHĐT ngày 18 tháng 01 năm 2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các nguồn vốn hợp pháp khác, Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm xây dựng thiết kế, dự toán chi tiết trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức thực hiện tốt kế hoạch được giao, sử dụng vốn có hiệu quả, đúng các quy định hiện hành của nhà nước.

2. Giao Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp - Chánh văn phòng Ban Chỉ đạo nhà nước về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011 - 2020 phê duyệt thiết kế, dự toán các hạng mục công trình: khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng, trồng rừng và chăm sóc rừng, xây dựng đường ranh cản lửa, kinh phí quản lý dự án,.. của các đơn vị thuộc Bộ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo nhà nước về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011 - 2020, Thủ trưởng các đơn vị được giao kế hoạch và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- BT Cao Đức Phát (b/c);
- Bộ Tài chính;
- Bộ KH-ĐT;
- Kho bạc TW;
- Kho bạc các tỉnh;
- Văn phòng BCĐNN;
- Lưu VT, Tổng cục LN.

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Đăng Khoa

TT	Tên đơn vị	Địa điểm	Khoản bảo vệ rừng (ha)	Khoanh nuôi tái sinh (ha)			Trồng rừng (ha)					Chăm sóc rừng (ha)	Trồng cây phân tán (ha)	Xây dựng đường ranh cảnh (km)
				Tổng số	Mới	Chuyển tiếp	Tổng số	Trồng mới			Trồng lại			
								Rừng đặc dụng	Rừng phòng hộ	Rừng sản xuất				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	Dự án Bảo vệ và phát triển rừng vườn Quốc gia Cúc Phương giai đoạn 2011-2015		6,000	150	0	150	10	10	0	0	0	50	0	3
5	Vườn quốc gia Tam Đảo	Vĩnh Phúc												
	Dự án Bảo vệ và phát triển rừng vườn Quốc gia Tam Đảo giai đoạn 2011-2015		2,500	500	0	500	80	80	0	0	0	1,300	0	0
6	Vườn quốc gia Yokdon	Đắc Lắc												
	Dự án Bảo vệ và phát triển rừng vườn Yok Don giai đoạn 2011-2020		13,677	1,300		1,300	6	6	0	0	0	10	0	3
7	Trường cao đẳng Nông lâm Đông Bắc	Quảng Ninh												
	Dự án Phát triển rừng và bảo vệ rừng bền vững tại Trạm thực nghiệm lâm sinh Bắc sơn - Uông Bí - Quảng Ninh giai đoạn 2011 -2020		524	100	0	100	40		40	0	0	113	0	5
8	Trường cao đẳng Nghề cơ điện và Nông lâm Đông Bắc	Lạng Sơn												

TT	Tên đơn vị	Địa điểm	Khoản bảo vệ rừng (ha)	Khoanh nuôi tái sinh (ha)			Trồng rừng (ha)					Chăm sóc rừng (ha)	Trồng cây phân tán (ha)	Xây dựng đường ranh cản lửa (km)
				Tổng số	Mới	Chuyển tiếp	Tổng số	Trồng mới			Trồng lại			
								Rừng đặc dụng	Rừng phòng hộ	Rừng sản xuất				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	Dự án Bảo vệ và phát triển rừng tại trường Cao đẳng nghề và Nông lâm Đông Bắc giai đoạn 2011-2020		300	46	46	0	65	15	0	0	50	0	0	3
9	Trường Cao đẳng nghề công nghệ và Nông lâm Nam Bộ giai đoạn 2011-2020	Bình Dương												
	Dự án Bảo vệ và phát triển rừng tại trường Cao đẳng nghề và Nông lâm Nam Bộ giai đoạn 2011-2020		150	31	31	0	15	15	0	0	0	16	0	
10	Trung Tâm KHSX LN Đông Bắc Bộ	Vĩnh Phúc												
	Dự án Bảo vệ và phát triển rừng tại trường trung tâm KHSXLN Đông Bắc Bộ giai đoạn 2011-2020		639	0	0		20	10	0	10	0	120	1	
11	Trung tâm KHSX LN Tây Bắc	Sơn La												

TT	Tên đơn vị	Địa điểm	Khoản bảo vệ rừng (ha)	Khoanh nuôi tái sinh (ha)			Trồng rừng (ha)					Chăm sóc rừng (ha)	Trồng cây phân tán (ha)	Xây dựng đường ranh căn lửa (km)
				Tổng số	Mới	Chuyển tiếp	Tổng số	Trồng mới			Trồng lại			
								Rừng đặc dụng	Rừng phòng hộ	Rừng sản xuất				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	Dự án Bảo vệ và phát triển rừng nghiên cứu thực nghiệm Trung tâm KHSX LN Tây Bắc giai đoạn 2011-2020		145	97	97	0	13	0	13	0	0	0	0	2
12	Trung tâm KHSX LN Bắc Trung Bộ													
	Dự án Bảo vệ và phát triển rừng Trung tâm Khoa học sản xuất lâm nghiệp vùng Bắc Trung Bộ giai đoạn 2011- 2020	Quảng Trị	603	0	0	0	52	52	0	0	0	87	0	2
13	Trung tâm Nghiên cứu Lâm đặc sản													
	Dự án Bảo vệ và phát triển rừng nghiên cứu thực nghiệm của Trung tâm nghiên cứu lâm sản giai đoạn 2011-2015	Hà Nội	155	33	13	20	8	8	0	0	0	0	2	
14	Trung tâm Nghiên cứu Sinh thái Môi trường													

TT	Tên đơn vị	Địa điểm	Khoản bảo vệ rừng (ha)	Khoanh nuôi tái sinh (ha)			Trồng rừng (ha)				Chăm sóc rừng (ha)	Trồng cây phân tán (ha)	Xây dựng đường ranh cảnh (km)	
				Tổng số	Mới	Chuyển tiếp	Tổng số	Trồng mới						Trồng lại
								Rừng đặc dụng	Rừng phòng hộ	Rừng sản xuất				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	Dự án Bảo vệ và phát triển rừng nghiên cứu thực nghiệm giai đoạn 2011-2020 của Trung tâm nghiên cứu sinh thái môi trường rừng giai đoạn 2011 - 2020	Hà Nội	251	60	15	45	16		16	0	0	60	0	
15	Trung tâm Lâm sinh Cầu Hai	Phú Thọ												
	Dự án tăng cường năng lực quản lý bảo vệ và phát triển rừng cho Trung tâm nghiên cứu thực nghiệm lâm sinh Cầu Hai giai đoạn 2011-2020		137	15	10	5	40	40				100		2
16	Trung tâm Nghiên cứu lâm sinh Lâm Đồng	Lâm Đồng												
	Dự án Bảo vệ và phát triển rừng của Trung tâm nghiên cứu thực nghiệm lâm sinh Lâm Đồng giai đoạn 2011-2015		1,616	49	20	29	13	13	0	0	0	0	0	
17	Trung tâm Lâm nghiệp nhiệt đới													

TT	Tên đơn vị	Địa điểm	Khoản bảo vệ rừng (ha)	Khoanh nuôi tái sinh (ha)			Trồng rừng (ha)				Chăm sóc rừng (ha)	Trồng cây phân tán (ha)	Xây dựng đường ranh cảnh lửa (km)	
				Tổng số	Mới	Chuyển tiếp	Tổng số	Trồng mới						Trồng lại
								Rừng đặc dụng	Rừng phòng hộ	Rừng sản xuất				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	Dự án Bảo vệ và phát triển rừng của Trung tâm lâm nghiệp nhiệt đới giai đoạn 2011-2015	Gia Lai	1.010	26	26	0	12	12	0	0		15	0	5
18	Viện Điều tra QH rừng	Hà Nội												
	Dự án đầu tư cải tạo vườn thực vật, Bảo tàng Tài nguyên rừng Việt Nam giai đoạn 2011-2015											3	3	